

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HSST
Ngày: 17/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Mã Siêu.

Bà Vũ Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Luyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số:13/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 28/5/1984 tại xã Đông Long, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; chồng Bùi Kim A (đã ly hôn năm 2013), bị cáo chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/11/2018 đến ngày 27/11/2018 chuyển tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H (Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Tô Đình H1, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thế B, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện H, Thái Bình.

Anh Vũ Hải L, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện H, Thái Bình.

Chị Trần Thị V, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện H, Thái Bình.
(Bà H, anh H1 có mặt; anh B, anh L, chị V vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 21/11/2018, Nguyễn Thị L bắt xe khách từ thị trấn T đi đến khu vực bờ đê thuộc phường V, quận C, thành phố Hải Phòng, tại đây L gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ 26 gói ma túy, trong đó 11 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, 15 gói bên ngoài được gói bằng giấy màu vàng với giá 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng), mục đích đem về để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, L giấu vào trong người rồi bắt xe khách từ thành phố Hải Phòng về thị trấn T, sau đó L về phòng trọ số 10, thuê của nhà ông Trần Minh G ở thôn Đ, xã T, huyện H. Tại đây, L lấy ra 18 gói ma túy cho vào 01 lọ nhựa màu trắng rồi để trên kệ ti vi ở phòng trọ, mục đích để ai hỏi mua thì bán. Còn 08 gói ma túy, L cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu xanh BKS 16K4 - 3546 ra khu vực 1 thuộc địa phận thôn Đ, xã T, huyện H xem có ai hỏi mua ma túy thì bán. Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, Vũ Hải L sinh năm 1990 trú tại Thôn Đ, xã C, huyện H đến gặp L và hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Sẵn có ma túy trong người nên L đồng ý bán cho L. L đưa cho L 200.000 đồng, L nhận tiền của L đưa, sau đó lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 02 gói ma túy đưa cho L. L vừa nhận 02 gói ma túy do L đưa thì bị lực lượng công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và những người làm chứng, L tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp cho Công an 02 gói, trong đó 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy màu vàng, trong cùng cả 02 gói đều có chất bột màu trắng dạng cục. L tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc giao nộp cho Công an số tiền 200.000 đồng và 06 gói trong đó 03 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, 03 bên ngoài đều gói bằng giấy màu vàng, trong cùng cả 06 gói đều có chất bột màu trắng dạng cục, L khai nhận đây là 06 gói ma túy của L mang theo mục đích nếu ai hỏi thì bán để bán kiếm lời. Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu L và mời những người làm chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tây Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý, niêm phong số vật chứng thu giữ trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị L tại phòng trọ số 10 thuê của nhà ông Trần Minh G ở thôn Đ, xã T. Qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình phát hiện thu giữ tại mặt kệ tủ để ti vi tại chỗ ở của L 01 lọ nhựa màu trắng, bên trong hộp có 18 gói, trong đó 07 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, 11 gói bên ngoài đều được gói bằng giấy màu vàng, trong cùng cả 18 gói đều có chất bột màu trắng dạng cục, L khai nhận đây là 18 gói ma túy, loại Heroine L cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra

Công an còn quản L trong kệ tủ để ti vi số tiền 8.800.000 đồng, L khai là tiền của anh Tô Đình H1 sinh năm 1973 trú tại Thôn T, xã N, huyện H gửi L giữ hộ.

Tại bản Kết luận giám định số 402/KLGD-PC09 ngày 21/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

Mẫu gửi giám định thu của Vũ Hải L là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0330 gam.

Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Thị L là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1945 gam;

Mẫu gửi giám định thu khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị L là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,7240 gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: “ Khoảng 09 giờ ngày 21/11/2018 bị cáo có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy loại Heroine cho Vũ Hải L với giá 200.000đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Sau đó bị cáo đã tự giác giao nộp cho Công an 06 gói ma túy bị cáo cất trong người. Khi khám xét phòng trọ của bị cáo ở thôn Đ, xã T lực lượng Công an còn thu giữ 18 gói ma túy. Tất cả số ma túy trên bị cáo cất giữ nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bị cáo bán để kiếm lời”.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 06/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng số 15/CT-VKS và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số toàn bộ số Heroine đã thu giữ trong vụ án sau khi hoàn giám định và một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy đã cũ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thị L có được do phạm tội mà có.

Trả lại cho anh Tô Đình H1 số tiền 8.800.000 đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:* Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan công an tỉnh Thái Bình lập ngày 21 tháng 11 năm 2018.

- Các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 21/11/2018.

- Biên bản khám xét khẩn cấp do Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 21/12/2018.

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ và bản thống kê những đồ vật tài liệu tạm giữ khi khám xét do Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 21/11/2018.

- Bản kết luận giám định số 402/KLGD-PC54 ngày 21/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai người làm chứng là anh Vũ Hải L, anh Nguyễn Thế B và chị Trần Thị V.

- Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Tô Đình H1.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 21/11/2018, tại khu vực 1 thuộc địa phận thôn Đ, xã T, huyện H. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình kết hợp với Công an huyện Tiền Hải bắt quả tang Nguyễn Thị L có hành vi bán trái phép 02 gói Heroin có khối lượng 0,0330 gam cho Vũ Hải L sinh năm 1990, ở Thôn Đ, xã C, huyện H với giá 200.000 đồng, ngoài ra Nguyễn Thị L còn tàng trữ 0,9185 gam Heroin mục đích để bán kiếm lời. Tổng số Hêrôin thu giữ trong vụ án có khối lượng 0,9515 gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. *Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản L chất ma túy của nhà nước, làm suy thoái nòi giống con người, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

[4]. *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Về nhân thân, bị cáo Nguyễn Thị L có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố mẹ để là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về hình phạt:*

- Về hình phạt chính: Xét thấy, ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm suy thoái nòi giống con người và cũng là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong lúc Đảng và Nhà nước ta đang đấu tranh để bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức được tác hại của việc mua bán, sử dụng ma túy nhưng chỉ vì mục đích bán kiếm lời, muốn làm giàu không bằng sức lao động chính đáng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác. Do đó, hành vi của bị cáo cần thiết phải xử phạt bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp và thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, mặc dù bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời, nhưng bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định và thuộc hộ nghèo ở địa phương nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng của vụ án:* - Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α BKS 16K4 - 3546 của Nguyễn Thị L sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy ngày 21/11/2018, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại huyện V, thành phố Hải Phòng, do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ là phù hợp nên cần được chấp nhận.

- Đối với số Heroine còn lại sau khi giám định gồm: 0,0150 gam Heroine thu của Vũ Hải L và 0,8755 gam Heroine thu của Nguyễn Thị L, đây là loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 lọ nhựa màu trắng đã cũ thu tại phòng trọ của Nguyễn Thị L không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Thị L do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 8.800.000đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng) thu tại phòng trọ của Nguyễn Thị L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai số tiền này do anh Tô Đình H1 gửi bị cáo giữ hộ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Hiến khai số tiền này do anh bán xe máy mà có và gửi bị cáo giữ hộ. Anh Hiến xin được nhận lại số tiền trên. Xác định số tiền trên là tài sản của anh Hiến và không liên quan để hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho anh Tô Đình H1 là phù hợp.

[7]. *Về nguồn gốc số Heroine thu giữ trong vụ án:* Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai số Heroine là do bị cáo mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ tại khu vực bờ đê thuộc phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với giá 1.300.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Hải không có đủ cơ sở điều tra xác minh, làm rõ người bán ma túy cho L để xử L theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về vấn đề khác của vụ án:* Trong vụ án này còn có Vũ Hải L là người mua ma túy của Nguyễn Thị L mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định Linh chưa có tiền án, tiền sự; trọng lượng ma túy không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Hải ra quyết định xử phạt hành chính đối với Linh là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Thế B là người lái xe ôm chở L đến khu 1 gặp L, quá trình điều tra xác định H không biết việc L thuê H chở L đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử L đối với H là phù hợp.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 50, điều 38, điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106, khoản 2 điều 136, điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/11/2018.

3/ Về vật chứng: - Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Hải tách chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α BKS 16K4 - 3546 của Nguyễn Thị L sử dụng làm phương tiện đi bán ma túy ngày 21/11/2018 ra để tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau khi hoàn giám định gồm: 0,0150 gam Heroine thu của Vũ Hải L; 0,8755 gam Hêrroine thu của Nguyễn Thị L được niêm phong trong hai phong bì số 402/KLGĐ - Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và một chiếc lọ nhựa màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Thị L

- Trả lại anh Tô Đình H1, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Thái Bình số tiền 8.800.000đồng (Tám triệu tám trăm nghìn đồng)

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2019 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

4/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/4/2019.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Phòng KT Tòa án Tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh